

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HSST
Ngày 15 - 3 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Nhân và ông Nguyễn Hữu Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và Tên: **Lê Hoài P**, tên gọi khác: Voi. Sinh năm 1977, tại Long An. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xã N, huyện T, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn M, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Bạch L, sinh năm 1953. Có vợ tên Nguyễn Thị Lan Đ, sinh năm 1982 và có 01 con. Tiền án: Ngày 19/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 31/8/2016 chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: Ngày 16/3/2017, bị Ủy ban nhân dân xã Nhị Thành ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng vì nghiện ma túy. Ngày 26/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, ngày 16/8/2018 bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy Long An.

Nhân thân: Ngoài tiền án tiền sự nêu trên, năm 2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử y án; Ngày 23/01/2009, Ủy ban nhân dân huyện Thủ Thừa ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2018 cho đến nay. (có mặt)

Người làm chứng: Ông Phạm Văn K, sinh năm 1962. Địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Hoài P là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 06 giờ ngày 16/8/2018, P điều khiển xe mô tô đi từ nhà ở ấp A, xã N, huyện Thủ Thừa đến khu vực Bệnh viện tâm thần tỉnh Long An ở Phường 3, thành phố Tân An gặp một đối tượng tên N không rõ nhân thân hỏi mua 300.000đ Heroine để sử dụng. N bán cho P 14 đoạn ống hút màu trắng có chiều dài khoảng 02cm được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng. P để 14 đoạn ống hút màu trắng vào một túi ni lông màu trắng, kích thước 6.5cm x 14cm cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi chạy xe về nhà. Khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày P về đến nhà, cùng lúc này lực lượng Công an huyện Thủ Thừa phối hợp với Công an xã Nhị Thành đến mời Lê Hoài P để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trong túi quần bên phải của P đang mặc có một túi ni lông màu trắng, bên trong có 14 đoạn ống hút màu trắng nên tiến hành lập biên bản vụ việc, tạm giữ tang vật có liên quan.

Tại kết luận giám định số 447/2018/KLGĐ ngày 23/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Mẫu bột gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,4806 gam, loại: Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu bột có khối lượng 0,4306 gam, loại Heroine và vỏ bao đựng mẫu, toàn bộ được đựng trong gói niêm phong số 447/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 06/QĐ-KSĐT ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Lê Hoài P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hoài P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong số 447/2018 ngày 27/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An; một túi ni lông màu trắng, kích thước 6,5cm x 14 cm.

Bị cáo Lê Hoài P thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động chính, mẹ bị bệnh, con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào sáng ngày 16/8/2018, P đến khu vực Phường 3, thành phố Tân An gặp một người không rõ nhân thân mua 14 tép Heroine với giá 300.000đ

rồi cất giấu trong người. Khi P về đến nhà thì bị lực lượng Công an huyện Thủ Thừa phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ tang vật. Tại Kết luận giám định số 447/2018/KLGD ngày 23/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Mẫu bột gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,4806 gam, loại: Heroine. Mục đích bị cáo mua ma túy tàng trữ nhằm để sử dụng, như vậy hành vi của bị cáo Lê Hoài P đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Bị cáo P là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo biết Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy vì ma túy là chất độc hại, nó gây ảnh hưởng đến tinh thần và ý chí của con người, là tiền đề phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy và trật tự an toàn xã hội. Ngày 31/8/2016 bị cáo P chấp hành xong hình phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án thì lại phạm tội mới nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù, cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Khi lượng hình có cân nhắc thấy bị cáo có thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không có tài liệu gì chứng minh mẹ của bị cáo bị bệnh cần phải có người chăm sóc và bị cáo là người lao động duy nhất trong gia đình, vì vậy không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt thêm cho bị cáo.

[3] Ngày 16/8/2018, Lê Hoài P bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy Long An để chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 16/QĐ-TA ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa và Quyết định giải quyết khiếu nại số 07/2018 QĐ-TA Ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Nay bị cáo P bị Tòa án xét xử đối với hành vi phạm tội trước thời gian chấp hành biện pháp xử lý hành chính và bị phạt tù. Theo quy định tại Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính thì Lê Hoài P được miễn chấp hành phần thời gian còn lại trong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

[4] Về vật chứng: Gói niêm phong số 447/2018 ngày 27/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An bên trong chứa ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy cùng với một túi ni lông màu trắng, kích thước 6,5cm x 14cm theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi tố tụng, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố và xét xử được thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi và quyết định đó đều hợp pháp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Lê Hoài P phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoài P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Xử phạt bị cáo Lê Hoài P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 20/9/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoài P để bảo đảm cho việc thi hành án.

Miễn chấp hành phần thời gian còn lại trong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 16/QĐ-TA ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa và Quyết định giải quyết khiếu nại số 07/2018 QĐ-TA Ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An cho Lê Hoài P.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu và tiêu hủy toàn bộ ma túy đựng gói niêm phong số 447/2018 ngày 27/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An; một túi ni lông màu trắng, kích thước 6,5cm x 14cm. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKS ngày 14/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc Lê Hoài P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Án này xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15/3/2019.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Tiến